

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 150/2022/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 12 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Lang Thị H, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Bản L, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn*: Anh Trần Văn B, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Bản L, xã T, huyện Q, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều: 55; 81; 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 01 tháng 02 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lang Thị H và anh Trần Văn B.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ con cái*: Chị Lang Thị H và anh Trần Văn B thoả thuận giao con chung là Trần Văn Quốc V, sinh ngày 04 tháng 12 năm 2007 cho chị Lang Thị H được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành và giao con chung là Trần Thị Hoài A, sinh ngày 11 tháng 6 năm 2018 cho anh Trần Văn B được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành.

+ Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho chị H và anh B.

+ Chị H và anh B có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp quyết định được thi hành án theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7a, 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

- *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung:* Chị H và anh B không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Chị Lang Thị H tự nguyện thoả thuận chịu cả 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị H 150.000 (Một trăm năm mươi nghìn) đồng đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ (Ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số: 0006135 ngày 05 tháng 12 năm 2022 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Quế Phong, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- *Dương sự;*
- *VKSND huyện Quế Phong;*
- *UBND xã T;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Đã ký

Hồ Diên Tuấn